

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1508/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Danh mục trang thiết bị bảo đảm cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tình trạng khẩn cấp ngày 03 tháng 12 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này ban hành Danh mục trang thiết bị bảo đảm cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Tình trạng khẩn cấp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.
- Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc bảo đảm, quản lý, sử dụng trang thiết bị phục vụ huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp.

Chương II

DANH MỤC VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRANG THIẾT BỊ BẢO ĐẢM CHO HUẤN LUYỆN, DIỄN TẬP, ỨNG PHÓ, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ TRONG TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

Điều 3. Danh mục trang thiết bị bảo đảm cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp

1. Danh mục trang thiết bị đặc thù bảo đảm cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp được xác định theo tính năng, công dụng và chưa được quy định trong các danh mục trang thiết bị chuyên ngành (chi tiết theo Phụ lục I Quyết định này).

2. Danh mục nhóm trang thiết bị dùng chung Thủ tướng Chính phủ đã quy định là một bộ phận của nguồn trang thiết bị bảo đảm thực hiện nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp, gồm: Danh mục trang bị phòng thủ dân sự ban hành theo Quyết định số 371/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; Danh mục vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai ban hành theo Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (chi tiết theo Phụ lục II Quyết định này).

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng trang thiết bị bảo đảm cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp

1. Việc bảo đảm trang thiết bị phục vụ cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp phải căn cứ chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, phương án huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp và khả năng cân đối nguồn lực của bộ, ngành, địa phương. Không đầu tư, mua sắm trùng lặp trang thiết bị đã được bảo đảm theo danh mục trang thiết bị dùng chung.

2. Việc xác định chủng loại, tính năng, tiêu chuẩn và tổ chức đầu tư, mua sắm, quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị bảo đảm cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, ngân sách nhà nước, đầu tư công, đấu thầu và pháp luật chuyên ngành có liên quan.

3. Việc lập kế hoạch bảo đảm, bố trí, điều phối, huy động và sử dụng trang thiết bị phục vụ cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp thực hiện theo pháp luật về tình trạng khẩn cấp, phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai và pháp luật khác có liên quan.

4. Trường hợp danh mục nhóm trang thiết bị quy định theo khoản 2 Điều 3 Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo danh mục nhóm trang thiết bị được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Chương III **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

Điều 5. Bộ Quốc phòng

1. Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức theo dõi, tổ chức thực hiện Quyết định này.

2. Tổng hợp, đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục trang thiết bị phục vụ huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp của các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành danh mục chi tiết hàng dự trữ quốc gia bảo đảm cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp trong Bộ Quốc phòng.

Điều 6. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trình cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp.

Điều 7. Các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

1. Căn cứ Quyết định này, tiến hành rà soát, ban hành chi tiết tiêu chuẩn kỹ thuật trang thiết bị huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp theo chức năng, phạm vi quản lý được giao.

2. Bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch đầu tư, mua sắm, quản lý, sử dụng trang thiết bị huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, ngân sách nhà nước, đầu tư công, đấu thầu và pháp luật có liên quan.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục trang thiết bị phục vụ huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ (qua Bộ Quốc phòng) để xem xét, quyết định.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phan Văn Giang



Phụ lục I
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ ĐẶC THÙ BẢO ĐẢM
CHO HUẤN LUYỆN, DIỄN TẬP, ỨNG PHÓ, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ
TRONG TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

*(Kèm theo Quyết định số 1508/QĐ-TTg
ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)*

STT	Danh mục trang thiết bị	Ghi chú
I	BẢO ĐẢM HUẤN LUYỆN, DIỄN TẬP	
1	Hệ thống điều hành, ghi nhận và tái hiện tình huống huấn luyện, diễn tập	
2	Hệ thống mô phỏng, thiết bị thực tế ảo phục vụ huấn luyện, diễn tập các loại hình thảm họa	
3	Vật chất tạo giả, mô hình hoặc sa bàn số phục vụ huấn luyện, diễn tập	
4	Thiết bị đầu cuối và phần mềm phân tích, đánh giá kết quả huấn luyện, diễn tập	
II	CẢNH BÁO VÀ THÔNG TIN	
1	Hệ thống điều khiển, kích hoạt cảnh báo và gửi thông báo khẩn cấp đa kênh	
2	Hệ thống, thiết bị tổng đài tiếp nhận, định vị, phân loại và chuyển xử lý thông tin qua số điện thoại 112	
3	Thiết bị đầu cuối cảnh báo dự phòng hoạt động trong điều kiện mất điện, mất kết nối mạng	
4	Thiết bị chuyển đổi, cung cấp thông tin khẩn cấp bằng âm thanh, ánh sáng, tín hiệu rung, đa ngôn ngữ	
5	Thiết bị, phần mềm giám sát, tổng hợp, hỗ trợ xác minh thông tin và cảnh báo thông tin liên quan đến tình trạng khẩn cấp	
III	PHỤC VỤ CHỈ HUY, ĐIỀU HÀNH	
1	Trang thiết bị lắp đặt tại Sở chỉ huy	

STT	Danh mục trang thiết bị	Ghi chú
2	Cổng kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu giữa các hệ thống chuyên ngành, dữ liệu quan trắc, cảnh báo và thông tin hiện trường	
3	Hệ thống bản đồ số, phân vùng nguy cơ và hỗ trợ phân tích tình huống liên ngành	
4	Hệ thống quản lý nhiệm vụ, tiến độ và nhật ký chỉ huy, điều hành	
5	Hệ thống quản lý, theo dõi vị trí, trạng thái của lực lượng, trang thiết bị và nguồn lực huy động	
6	Thiết bị nhận dạng, truy xuất, quản lý trang thiết bị bằng mã số, mã vạch, công nghệ nhận dạng đối tượng bằng sóng vô tuyến hoặc công nghệ tương đương	
IV	TRANG THIẾT BỊ THỐNG KÊ THIẾT HẠI VÀ QUẢN LÝ CỨU TRỢ	
1	Phần mềm và thiết bị đầu cuối thu thập, tổng hợp, đánh giá thiệt hại tại hiện trường	
2	Hệ thống tiếp nhận, tổng hợp nhu cầu cứu trợ, đăng ký và quản lý đối tượng tiếp nhận cứu trợ	
3	Hệ thống quản lý kho, hàng hóa, cấp phát và truy xuất hàng cứu trợ	
4	Cơ sở dữ liệu dùng chung và hệ thống báo cáo điện tử về thiệt hại, nhu cầu và nguồn lực cứu trợ	
V	TRANG THIẾT BỊ BẢO ĐẢM AN TOÀN HỆ THỐNG THÔNG TIN VÀ DUY TRÌ CHỈ HUY	
1	Hệ thống giám sát an toàn thông tin, kiểm soát truy cập và xác thực người sử dụng đối với hệ thống phục vụ tình trạng khẩn cấp	
2	Hệ thống sao lưu, lưu trữ dự phòng và phục hồi dữ liệu	

STT	Danh mục trang thiết bị	Ghi chú
3	Thiết bị, đường truyền và phương thức kết nối dự phòng giữa các sở chỉ huy khi mạng công cộng bị gián đoạn	
4	Hệ thống duy trì hoạt động chỉ huy, điều hành ở chế độ ngoại tuyến hoặc trong điều kiện suy giảm kết nối	
5	Thiết bị giám sát vị trí, phát tín hiệu cấp cứu cá nhân	
6	Thiết bị đeo giám sát sức khỏe người thực hiện nhiệm vụ	
VI	TRANG THIẾT BỊ BẢO ĐẢM NƠI SƠ TÁN VÀ SINH HOẠT TẬP TRUNG	
1	Nhà bạt, mô-đun hoặc container sinh hoạt; giường xếp và thiết bị bố trí nơi ở tạm	
2	Thiết bị thông gió, làm mát, sưởi ấm và chiếu sáng an toàn tại nơi sơ tán	
3	Nhà vệ sinh, thiết bị tắm, giặt, sấy cơ động; thiết bị thu gom, phân loại và xử lý chất thải sinh hoạt	
4	Thiết bị cấp, chứa, lọc, kiểm soát chất lượng và phân phối nước uống cơ động	
5	Bếp dã chiến; thiết bị chế biến, bảo quản, vận chuyển và cấp phát lương thực, thực phẩm; kho lạnh, tủ lạnh hoặc container lạnh	
6	Hệ thống đăng ký, quản lý người tại nơi sơ tán và thiết bị hỗ trợ sinh hoạt cho người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật và người có nhu cầu đặc biệt	
VII	TRANG THIẾT BỊ KIỂM SOÁT ĐỊA BÀN KHÔNG THUỘC VŨ KHÍ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ VÀ TRANG BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ	
1	Hàng rào cơ động, rào chắn, cọc tiêu, biển cảnh báo và thiết bị đánh dấu khu vực hạn chế	

STT	Danh mục trang thiết bị	Ghi chú
2	Thiết bị kiểm soát ra, vào và quản lý khu vực hạn chế	
3	Thiết bị cấp, đọc và kiểm tra thẻ nhận dạng	
4	Thiết bị kiểm tra người, phương tiện, hành lý không thuộc vũ khí, công cụ hỗ trợ hoặc trang bị kỹ thuật nghiệp vụ	
5	Hệ thống ghi nhận, lưu trữ dữ liệu người, phương tiện ra, vào khu vực	
VIII	TRANG THIẾT BỊ HỖ TRỢ PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG THIẾT YẾU	
1	Trạm sửa chữa cơ động và bộ thiết bị sửa chữa khẩn cấp hệ thống điện, cấp nước, viễn thông và hạ tầng thiết yếu khác	
2	Thiết bị kết nối, đầu nối, chuyển tải tạm thời hạ tầng thiết yếu	
3	Thiết bị kiểm tra, đánh giá nhanh an toàn công trình và khảo sát, lập hồ sơ hiện trạng thiệt hại	
4	Thiết bị đánh dấu, cảnh báo và quản lý công trình mất an toàn	
5	Thiết bị hỗ trợ khôi phục hoạt động của sở chỉ huy, cơ sở y tế và cơ sở cung cấp dịch vụ thiết yếu	
6	Thiết bị thu gom, đóng gói, quản lý và vận chuyển phế thải sau sự cố	



Phụ lục II
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ DÙNG CHUNG
(Kèm theo Quyết định số 1508/QĐ-TTg
ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nhóm trang thiết bị dùng chung	Văn bản, vị trí
1	Phương tiện vận tải đường bộ	Mục I Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
2	Phương tiện vận tải đường thủy	Mục II Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
3	Phương tiện vận tải đường không	Mục III Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
4	Trang bị, phương tiện chỉ huy	Mục IV Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
5	Trang bị, phương tiện thông tin liên lạc	Mục V Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
6	Trang bị, phương tiện cứu hộ, cứu nạn hàng không	Mục VI Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
7	Trang bị, phương tiện cứu hộ, cứu nạn trên sông, biển	Mục VII Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
8	Trang bị, phương tiện cứu hộ, cứu nạn dưới nước	Mục VIII Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
9	Trang bị, phương tiện cứu hộ, cứu nạn dưới lòng đất, sập đổ công trình	Mục IX Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
10	Trang bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy	Mục X Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
11	Trang bị, phương tiện phòng, chống hóa chất, độc xạ	Mục XI Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
12	Trang bị, phương tiện ứng phó sự cố tràn dầu	Mục XII Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
13	Trang thiết bị, vật tư y tế	Mục XIII Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg

STT	Nhóm trang thiết bị dùng chung	Văn bản, vị trí
14	Trang bị, phương tiện cấp nguồn điện	Mục XIV Phụ lục kèm theo Quyết định số 371/QĐ-TTg
15	Phương tiện chuyên dùng giám sát, phân tích tình huống thiên tai	Phần A Mục I Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg
16	Phương tiện chuyên dùng phục vụ chỉ đạo và bảo đảm an toàn tại hiện trường thiên tai	Phần A Mục II Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg
17	Phương tiện chuyên dùng phục vụ thông tin, truyền thông phòng, chống thiên tai	Phần A Mục III Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg
18	Trang thiết bị giám sát, phân tích tình huống thiên tai	Phần B Mục I Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg
19	Trang thiết bị phục vụ chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai tại cơ quan, đơn vị	Phần B Mục II Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg
20	Trang thiết bị phục vụ chỉ đạo, ứng phó và bảo đảm an toàn tại hiện trường thiên tai	Phần B Mục III Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg
21	Vật tư chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Phần C Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg